

Số: 134/KH-UBND

Vĩnh Thuận, ngày 27 tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức huyện Vĩnh Thuận giai đoạn 2022-2026

Căn cứ Kế hoạch số 102-KH/TU ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2022-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 120/NQ-HĐND ngày 29/12/2022 của HĐND tỉnh Kiên Giang về việc giao biên chế công chức các cơ quan hành chính Nhà nước tỉnh Kiên Giang năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2473/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập và biên chế Hội có tính chất đặc thù năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 96-KH/HU ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Huyện ủy Vĩnh Thuận về tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức huyện giai đoạn 2022-2026;

Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức huyện Vĩnh Thuận giai đoạn 2022-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; thực hiện tiết kiệm, cải cách chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức của huyện.

2. Yêu cầu

Các cấp, các ngành quán triệt, thực hiện nghiêm chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thống nhất về nhận thức và hành động, nghiêm túc thực hiện tinh giản biên chế theo quy định và đảm bảo thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Giai đoạn giai đoạn 2022-2026, các Phòng chuyên môn cấp huyện giảm 5,95% biên chế công chức.

Các cấp ủy đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị lãnh đạo thực hiện tốt công tác

tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những người ảnh hưởng trực tiếp đến việc sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế. Trong thực hiện bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, đúng theo quy định, đồng thời chịu trách nhiệm sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền theo lộ trình kế hoạch tinh giản biên chế của huyện.

II . NỘI DUNG

1. Về biên chế năm 2022

1.1. Cơ cấu, tổ chức

Chức năng, nhiệm vụ cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. Ủy ban nhân dân huyện có 11 cơ quan chuyên môn; 33 đơn vị sự nghiệp (01 đơn vị sự nghiệp văn hóa, 31 đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo; 01 đơn vị sự nghiệp tự chủ hoàn toàn kinh phí); 02 tổ chức Hội có tính chất đặc thù (*Hội Chữ thập đỏ huyện, Ban đại diện Hội người cao tuổi*); 07 xã, 01 thị trấn.

1.2. Biên chế tinh giao cho huyện năm 2022

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc giao biên chế công chức trong cơ quan tổ chức hành chính nhà nước; Quyết định số 2473/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập và biên chế Hội có tính chất đặc thù năm 2022, huyện Vĩnh Thuận được tinh giao biên chế cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, hội có tính chất đặc thù là 1.142 biên chế (*Phòng chuyên môn: 84 biên chế; Đơn vị sự nghiệp công lập: 1.053 biên chế; Hội có tính chất đặc thù: 05 biên chế*).

1.3. Biên chế UBND huyện giao cho các cơ quan, đơn vị

Trên cơ sở biên chế Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh giao, Ủy ban nhân dân huyện căn cứ vào đề án vị trí việc làm của từng cơ quan, đơn vị, UBND huyện ra quyết định giao biên chế như sau:

- Các Phòng chuyên môn cấp huyện: 84 biên chế.
- Đơn vị sự nghiệp công lập: 1.053 biên chế.
- Hội có tính chất đặc thù: 05 biên chế.

(Kèm theo Phụ lục I)

Giai đoạn 2022-2026, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận được giao biên chế trong cơ quan hành chính nhà nước là 84 biên chế; đến hết năm 2026 là 79 biên chế (*không bao gồm viên chức đơn vị sự nghiệp công lập và Hội có tính chất đặc thù*) giảm 05 biên chế, chiếm tỷ lệ 5,95%.

2. Lộ trình tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026

Theo Kế hoạch số 102-KH/TU ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2022-2026; Kế hoạch số 96-KH/HU ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Huyện ủy Vĩnh Thuận về tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức huyện giai đoạn 2022-2026.

- Các phòng chuyên môn huyện: Biên chế cán bộ, công chức được Hội đồng nhân dân tỉnh giao năm 2022 là 84 biên chế; giai đoạn 2022-2026 còn 79 biên chế, giảm 05 biên chế, chiếm 5,95% biên chế công chức huyện.

(Kèm theo Phụ lục II).

- Đơn vị sự nghiệp công lập: Không thực hiện tinh giản biên chế theo Kế hoạch số 102-KH/TU ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2022-2026; Kế hoạch số 96-KH/HU ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Huyện ủy Vĩnh Thuận về tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức huyện giai đoạn 2022-2026.

- Hội có tính chất đặc thù: Được giao 05 biên chế và được giữ ổn định số lượng biên chế đến năm 2026, sẽ thực hiện tinh giản biên chế khi có quy định cụ thể về biên chế của các tổ chức hội đặc thù.

- Cán bộ, công chức cấp xã: Thực hiện theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Sau năm 2023 thực hiện theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và các quy định của UBND tỉnh hướng dẫn thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục

Các cấp ủy đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, của huyện về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với tinh giản biên chế của hệ thống chính trị; bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất việc tinh giản biên chế từ huyện đến cơ sở; đồng thời phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của từng cấp, từng ngành; xác định rõ trách nhiệm của tập thể và từng cá nhân, nhất là người đứng đầu trong việc thực hiện tinh giản biên chế.

2. Thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức Hội trong huyện triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 28-KL/TW ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ

Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026. Trong giai đoạn 2016-2021, cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện giảm đủ 10% biên chế thì tiếp tục giảm đủ số lượng theo quy định; giai đoạn 2022-2026, toàn hệ thống chính trị trong huyện tiếp tục tinh giản ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức.

- Tập trung quản lý tốt biên chế giai đoạn 2022-2026, cơ bản không tăng biên chế cán bộ, công chức; chỉ được tăng biên chế cán bộ, công chức khi thành lập tổ chức mới hoặc được cấp có thẩm quyền giao thêm nhiệm vụ. Gắn tinh giản biên chế với đổi mới tổ chức bộ máy, thực hiện tốt chế độ tiền lương, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan, đơn vị theo ngạch, chức danh nghề nghiệp, trình độ đào tạo, vị trí việc làm.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan, đơn vị tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường công tác kiểm tra việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức gắn với thực trạng tinh giản biên chế.

3. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các tổ chức, cơ quan, đơn vị; hoàn thành xây dựng vị trí việc làm; quản lý biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị theo vị trí việc làm; sắp xếp, tinh gọn đầu mối bên trong của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; khắc phục tình trạng trùng lắp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức, một người có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức, một người chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- Đẩy mạnh xã hội hóa sự nghiệp dịch vụ công; tăng mức độ tự đảm bảo chi thường xuyên, giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại đơn vị, địa bàn có khả năng xã hội hóa cao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập, các xã, thị trấn chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý, sử dụng biên chế và Kế hoạch này của UBND huyện. Chủ động làm tốt công tác tư tưởng đối với cán bộ, công chức đảm bảo ổn định tránh gây hoang mang, làm mất đoàn kết nội bộ cơ quan, đơn vị.

2. Giao Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng hiệu quả; tham mưu UBND huyện giao biên chế công chức trong cơ quan hành chính trên cơ sở Nghị quyết giao biên chế của HĐND tỉnh và theo nội dung kế hoạch này, tình hình sử dụng biên chế của các cơ quan đơn vị.

- Hướng dẫn, thẩm định hồ sơ tham mưu UBND huyện trình UBND tỉnh, Sở Nội vụ duyệt hồ sơ những người được hưởng chính sách tinh giản biên chế theo quy định của Trung ương, tỉnh.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị dự toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế khi được cấp có thẩm quyền cấp kinh phí trợ cấp cho đối tượng theo quy định. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt tự chủ tài chính đảm bảo các khoản chi hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trên đây là kế hoạch tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2022-2026 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận./. Guong

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh KG;
- TT. Huyện ủy;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện;
- LĐVP, CVNC;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, PNV.



Lê Văn Đủ



Phụ lục I

BIÊN CHÉ TỔNG THỂ CỦA UBND HUYỆN NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 27/7/2023 của UBND huyện Vĩnh Thuận)

| | Đơn vị | Giao năm 2022 | Ghi chú |
|------------|---|----------------------|----------------|
| | TỔNG | 1142 | |
| I | CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN | 84 | |
| 1 | Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân | 19 | |
| 2 | Phòng Nội vụ | 8 | |
| 3 | Phòng Tư pháp | 4 | |
| 4 | Phòng Tài chính - Kế hoạch | 8 | |
| 5 | Phòng Tài nguyên và Môi trường | 6 | |
| 6 | Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội | 7 | |
| 7 | Phòng Văn hóa và Thông tin | 4 | |
| 8 | Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 7 | |
| 9 | Phòng Kinh tế và Hạ tầng | 7 | |
| 10 | Phòng Giáo dục và Đào tạo | 9 | |
| 11 | Thanh tra huyện | 5 | |
| II | ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP VĂN HÓA | 13 | |
| 1 | Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh | 13 | |
| III | SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC | 1040 | |
| 2 | Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên | 14 | |
| A | KHỐI MẦM NON | 170 | |
| 3 | Trường Mẫu giáo Bình Minh | 22 | |
| 4 | Trường Mẫu giáo Phong Đông | 14 | |
| 5 | Trường Mẫu giáo Tân Thuận | 19 | |
| 6 | Trường Mẫu giáo Thị Trấn | 31 | |
| 7 | Trường Mẫu giáo Vĩnh Bình Bắc | 22 | |
| 8 | Trường Mẫu giáo Vĩnh Bình Nam | 17 | |
| 9 | Trường Mẫu giáo Vĩnh Phong | 24 | |
| 10 | Trường Mẫu giáo Vĩnh Thuận | 21 | |
| B | KHỐI TIỂU HỌC | 415 | |
| 11 | Trường Tiểu học Bình Minh | 30 | |

| | Đơn vị | Giao năm 2022 | Ghi chú |
|-----------|---|----------------------|----------------|
| 12 | Trường Tiểu học Tân Thuận 2 | 33 | |
| 13 | Trường Tiểu học Thị Trấn 1 | 56 | |
| 14 | Trường Tiểu học Thị Trấn 2 | 23 | |
| 15 | Trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 1 | 40 | |
| 16 | Trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 3 | 27 | |
| 17 | Trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 4 | 26 | |
| 18 | Trường Tiểu học Vĩnh Thuận 1 | 35 | |
| 19 | Trường Tiểu học Võ Văn Kiệt | 41 | |
| 20 | Trường Tiểu học Vĩnh Phong 1 | 35 | |
| 21 | Trường Tiểu học Vĩnh Phong 3 | 41 | |
| 22 | Trường Tiểu học Vĩnh Phong 4 | 28 | |
| C | KHỐI TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ | 441 | |
| 23 | Trường TH&THCS Phong Đông | 49 | |
| 24 | Trường TH&THCS Tân Thuận 1 | 48 | |
| 25 | Trường TH&THCS Tân Thuận 2 | 45 | |
| 26 | Trường TH&THCS Vĩnh Bình Nam | 40 | |
| 27 | Trường TH&THCS Vĩnh Bình Nam 1 | 62 | |
| 28 | Trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc | 51 | |
| 29 | Trường TH&THCS Thị Trấn Vĩnh Thuận | 19 | |
| 30 | Trường Trung học cơ sở Thị Trấn | 58 | |
| 31 | Trường Trung học cơ sở Vĩnh Thuận | 34 | |
| 32 | Trường Trung học cơ sở Vĩnh Phong 2 | 35 | |
| IV | HỘI ĐẶC THÙ | 5 | |
| 1 | Hội Chữ thập đỏ huyện | 3 | |
| 2 | Ban đại diện Hội người cao tuổi | 2 | |

PHỤ LỤC II

LỘ TRÌNH TINH GIẢN BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN GIAI ĐOẠN 2022 - 2026

(Kèm theo Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 27/7/2023 của UBND huyện Vĩnh thuận)

| Số TT | Đơn vị | Biên chế giao 2022 | Số lượng biên chế dự kiến giao hàng năm | | | | | | | | Thực hiện | |
|----------|--|-----------------------|---|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|--------------|-------------|
| | | | Năm 2023 | | Năm 2024 | | Năm 2025 | | Năm 2026 | | Tổng giảm | Tỉ lệ % |
| | | | Giảm | Giao | Giảm | Giao | Giảm | Giao | Giảm | Giao | | |
| | TỔNG | 84 | -1 | 83 | -1 | 82 | -2 | 80 | -1 | 79 | -5 | 5,95 |
| 1 | Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện | 19 | 0 | 19 | 0 | 19 | 0 | 19 | -1 | 18 | -1 | 5,26 |
| 2 | Phòng Nội vụ | 8 | -1 | 7 | 0 | 7 | 0 | 7 | 0 | 7 | -1 | 12,50 |
| 3 | Phòng Tư pháp | 4 | 0 | 4 | 0 | 4 | 0 | 4 | 0 | 4 | 0 | 0,00 |
| 4 | Phòng Tài chính - Kế hoạch | 8 | 0 | 8 | 0 | 8 | -1 | 7 | 0 | 7 | -1 | 12,50 |
| 5 | Phòng Tài nguyên và Môi trường | 6 | 0 | 6 | -1 | 5 | 0 | 5 | 0 | 5 | -1 | 16,67 |
| 6 | Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội | 7 | 0 | 7 | 0 | 7 | 0 | 7 | 0 | 7 | 0 | 0,00 |
| 7 | Phòng Văn hóa - Thông tin | 4 | 0 | 4 | 0 | 4 | 0 | 4 | 0 | 4 | 0 | 0,00 |
| 8 | Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 7 | 0 | 7 | 0 | 7 | 0 | 7 | 0 | 7 | 0 | 0,00 |
| 9 | Phòng Kinh tế Huyện | 7 | 0 | 7 | 0 | 7 | 0 | 7 | 0 | 7 | 0 | 0,00 |
| 10 | Phòng Giáo dục và Đào tạo | 9 | 0 | 9 | 0 | 9 | -1 | 8 | 0 | 8 | -1 | 11,11 |
| 11 | Thanh tra huyện | 5 | 0 | 5 | 0 | 5 | 0 | 5 | 0 | 5 | 0 | 0,00 |